

Số: 27/KH-STNMT

An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024

Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-STNMT ngày 19/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về triển khai thực hiện Khung Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2020 - 2025 định hướng đến năm 2030 ngành Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-STNMT ngày 10/3/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-STNMT ngày 20/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-STNMT ngày 30/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về cải cách hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024;

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện, đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số và nguồn nhân lực cho chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

- Khai thác triệt để các ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Sở nhằm mục đích nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành về lĩnh vực tài nguyên môi trường trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết công việc của Sở để hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, người lao động về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an ninh thông tin, an toàn dữ liệu và kết nối thông suốt trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành; thường xuyên kiểm

tra hệ thống khắc phục các lỗ hổng bảo mật, ngăn ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động xâm nhập hệ thống cơ quan.

- Công khai minh bạch các dịch vụ công trực tuyến, công khai 100% các thủ tục hành chính trên cổng thông tin để người dân và doanh nghiệp tìm kiếm, khai thác thông tin về lĩnh vực ngành của Sở nhanh chóng, dễ dàng.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 (*Phụ lục danh mục kèm theo*)

2. Kinh phí thực hiện: Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm dự toán kinh phí trình duyệt theo quy định để tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp cùng các phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ, đột xuất báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Sở.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Tham mưu bố trí kinh phí đã được cân đối trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Sở, hướng dẫn các đơn vị liên quan giải ngân đúng tiến độ và tuân thủ các quy định pháp luật.

3. Các phòng, đơn vị trực thuộc

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ, dự án được giao trong Kế hoạch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị triển khai các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, thực hiện ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng TNMT huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thành

DANH MỤC

Nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Sở TNMT)

STT	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
1.	Quản trị mạng, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, sao lưu dữ liệu ngành; Cập nhật quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng ngành TNMT.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	Theo Quyết định UBND, theo tình hình thực tế
2.	Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin của Hồ sơ cấp độ theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của hệ thống thông tin tại Sở (hệ thống thông tin cấp độ 2 theo Quyết định số 01/QĐ-STTTT ngày 10/01/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông).	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Quý II	Rà soát hồ sơ cấp độ 2 đã được phê duyệt theo Quyết định số 01/QĐ-STTTT ngày 10/01/2024
3.	Trang bị chương trình diệt virus tại Sở và các đơn vị trực thuộc.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Quý II	Căn cứ Biên bản làm việc giữa Tiểu ban An toàn, An ninh mạng và Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện trang bị phần mềm diệt Virus

4.	Quản lý và vận hành Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và công bố công khai theo Quyết định số 2590/QĐ-UBND của UBND tỉnh.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
5.	Duy trì và phát triển các kênh tương tác với người dân/doanh nghiệp: Trang hỗ trợ doanh nghiệp, trang Fanpage Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang thực hiện cung cấp thông tin đến người dân và doanh nghiệp.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
6.	Quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính và quản trị hệ thống phản ánh kiến nghị trên cổng dịch vụ công quốc gia.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
7.	Tiếp nhận ý kiến phản ánh kiến nghị của người dân trên hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị tỉnh An Giang (IOC).	Các phòng, đơn vị	TTCNTT	Năm 2024	
8.	Sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để vận hành TTHC lĩnh vực môi trường, khoáng sản và biến đổi khí hậu.	TTCNTT	CC. BVMT; CC. QLĐĐ; Phòng KSN&BDKH;	Năm 2024	
9.	Vận hành thủ tục hành chính một cấp của tổ chức, cá nhân trên phần mềm VBDLIS.	VPĐKĐĐ	TTCNTT	Năm 2024	
10.	Quản lý và vận hành trang thông tin đất đai và mua bán bất động sản.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
11.	Quản trị phần mềm VNPT-iOffice.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	

12.	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (LRIS).	Các phòng, đơn vị	TTCNTT	Năm 2024	
13.	Vận hành hệ thống cảnh báo sạt lở qua máy chủ ảo Smart Cloud.	KSN&BĐKH	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
14.	Rà soát, đăng ký, sử dụng chữ ký số trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan theo Quyết định 443/QĐ-UBND ngày 4/3/2020 của UBND tỉnh.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
15.	Quản lý hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục tỉnh An Giang.	CC. BVMT; TTQT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
16.	Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.	Tổ công tác triển khai ĐA 06 Sở	Bộ phận giúp việc	Năm 2024	Theo Kế hoạch số/KH-STNMT ngày .../.../2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về thực hiện Đề án 06/CP của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024
17.	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và triển khai Phương án hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh An Giang.	Phòng KSN&BĐKH	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	Giai đoạn 2024 – 2025

					Trình phê duyệt Quý II
18.	Lập và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ - dự toán thực hiện Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	Giai đoạn 2023 – 2025
19.	Triển khai nhiệm vụ nâng cấp cổng thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.	TTCNTT	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
20.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch lựa chọn phần mềm và hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh (sau khi kết thúc dự án VILG).	TTCNTT	P.KHTC, VPĐKĐ	Năm 2024	
21.	Thực hiện nhiệm vụ theo dõi, quản lý, hệ thống (Camera) giám sát khai thác cát sông.	TTCNTT	Phòng KSN&BĐKH; Thanh tra	Năm 2024	
22.	Thực hiện thu thập, quản lý và khai thác dữ liệu tài nguyên và môi trường.	TTCNTT	Văn phòng; P.KHTC; VPĐKĐĐ	Năm 2024	
23.	Xây dựng phần mềm quản lý công việc theo Thông báo số 278/TB-STNMT ngày 22/01/2024.	Văn phòng Sở	TTCNTT	Năm 2024	

24.	Xây dựng phần mềm theo dõi quản lý Hồ sơ giao, cho thuê đất.	CCQLĐĐ	TTCNTT	Quý IV	
25.	Dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình.	VPĐKĐĐ	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	
26.	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.	Các phòng, đơn vị		Năm 2024	
27.	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	VPĐKĐĐ	Các phòng, đơn vị	Năm 2024	